

Bản án số: 32/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 30-6-2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Ngọc Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và bà Đỗ Thị Hằng.

Thư ký phiên toà: Bà Phan Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 98/2021/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 05 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST -HNGĐ, ngày 01 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2021/QĐST-DS giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1977; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi ĐKKHKT: Xóm L, xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Số BC, tổ 10, khu phố C, phường AB, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Viết B, sinh năm 1977; vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm L, xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Viết B có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày

20/02/2013 tại UBND xã TS, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân có tìm hiểu, tự nguyện. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh nhiều bất đồng nên xảy ra cãi vã, to tiếng với nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã được người thân hai bên khuyên bàn nhưng không có kết quả. Chị và anh B đã sống ly thân hơn 4 năm nay, anh B đã về quê ở xã TS sinh sống và làm việc, còn chị vẫn ở tại Đồng Nai. Mâu thuẫn giữ chị và anh đã trầm trọng nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Viết B.

Về con chung: Chị và anh B có 1 con chung là Nguyễn Thị Bảo T, sinh ngày 16/02/2015, hiện nay cháu đang ở với chị. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cháu T và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, Bản sao các tài liệu khởi kiện, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn anh Nguyễn Viết B nhưng anh B vắng mặt, không có bản tự khai, không gửi ý kiến trình bày về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho Tòa án.

Kết quả xác minh tại UBND xã TS: Anh B hiện nay đang có hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Hiện nay anh B đang đi làm lao động tự do ở thành phố Vinh, thỉnh thoảng có mặt ở địa phương. Cùng nơi cư trú với anh B có ông Nguyễn Thế H là anh trai, thường xuyên có mặt ở địa phương.

Anh B và chị H có đăng ký kết hôn tại UBND xã TS. Hôn nhân hợp pháp, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn chị H và anh B không sống ở địa phương mà vào Nam làm ăn nên nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng địa phương không nắm được. Anh B, chị H có 01 con chung là Nguyễn Thị Bảo T, sinh ngày 16/02/2015. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh B thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đầy đủ pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Viết B, chấp nhận yêu cầu được nuôi con của chị H; không xem xét phân cấp dưỡng và tài sản vì không ai yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án dân sự “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Viết B có đăng ký hộ khẩu thường trú ở thôn L, xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H có đơn xin vắng mặt; Anh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào Điều 228; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Viết B là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống do vợ chồng tính cách không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Quá trình mâu thuẫn đã được người thân hai bên khuyên bàn nhưng không có kết quả. Anh, chị đã sống ly thân từ 4 năm nay; anh B đã về quê tại thôn L, xã TS còn chị H vẫn tiếp tục chung sống ở Đồng Nai. Vợ chồng không còn quan tâm lẫn nhau. Xét thấy cuộc sống chung giữa anh B và chị H không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H đề nghị ly hôn với anh B vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho cho chị H được ly hôn anh B.

[4] Về con: Chị H và anh B có 01 con chung là Nguyễn Thị Bảo T, sinh ngày 16/02/2015. Từ khi vợ chồng sống ly thân con chung ở với chị H, được đi học và phát triển B tH. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung; hiện nay cháu T còn nhỏ cần nhiều hơn sự chăm sóc của người mẹ nên cần tiếp tục giao con chung cho chị H nuôi dưỡng là có cơ sở và cần được chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung nên miễn xét.

[6] Về tài sản: Anh B vắng mặt nên không có yêu cầu; chị H không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Khi đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[7] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 56, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban TH Vụ Quốc Hội.

2. Xử:

- Về tình cảm: Cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Viết B.
- Về con: Giao con chung Nguyễn Thị Bảo T, sinh ngày 16/02/2015 cho chị Lê Thị H nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh B. Anh B có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo Biên lai thu tiền số 0002441 ngày 29/4/2021.

4. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã TS;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà